

Số: 101 /KH-UBND

Bình Phước, ngày 24 tháng 3 năm 2025

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi vị trí công tác cán bộ, công chức, viên chức năm 2025

Căn cứ Quy định số 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị về việc kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ;

Căn cứ Quy định số 65-QĐ/TW ngày 28/4/2022 của Bộ Chính trị về luân chuyển cán bộ;

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng;

Căn cứ Quy định số 1143-QĐ/TU ngày 26/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Việc chuyển đổi vị trí công tác nhằm tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức rèn luyện, nâng cao năng lực công tác thực tiễn, trưởng thành về mọi mặt, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Nhằm chủ động phòng ngừa, ngăn chặn điều kiện phát sinh tham nhũng trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- Thông qua việc chuyển đổi vị trí công tác, phát hiện năng lực sở trường của cán bộ, công chức để có điều kiện đào tạo nghiệp vụ chuyên sâu.

2. Yêu cầu

- Việc chuyển đổi vị trí công tác phải được thực hiện thường xuyên theo kế hoạch và được công khai trong cơ quan, đơn vị, địa phương; bảo đảm khách quan, hợp lý, phù hợp với cơ cấu ngạch, chức danh nghề nghiệp, trình độ chuyên môn,



năng lực, sở trường công tác của cán bộ, công chức, viên chức; không ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, đơn vị.

- Cán bộ, công chức, viên chức thuộc đối tượng chuyển đổi vị trí công tác phải nghiêm túc chấp hành chủ trương về chuyển đổi vị trí công tác của cấp có thẩm quyền.

- Không lợi dụng việc luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác vì vụ lợi hoặc để trù dập cán bộ, công chức, viên chức.

- Công chức, viên chức được chuyển đổi phải đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện của chức danh, vị trí việc làm nơi đến theo quy định.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Các trường hợp phải thực hiện chuyển đổi vị trí công tác

a) *Chuyển đổi đối với cán bộ, công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý*

- Cán bộ, công chức, viên chức giữ chức vụ cấp trưởng từ đủ 02 nhiệm kỳ liên tiếp ở một địa phương, cơ quan, đơn vị thuộc diện luân chuyển theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Quy định số 65-QĐ/TW của Bộ Chính trị¹.

- Cán bộ, công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý từ đủ 02 nhiệm kỳ mà theo quy định của pháp luật chuyên ngành không giữ chức vụ quá 02 nhiệm kỳ tại vị trí đó.

b) *Chuyển đổi đối với công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý*

Chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đảm nhiệm các vị trí việc làm thuộc danh mục định kỳ phải chuyển đổi theo quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ có thời hạn công tác đủ 02 năm (*đủ 24 tháng*) đến đủ 05 năm (*đủ 60 tháng*) hoặc theo quy định của Bộ, ngành Trung ương thuộc phạm vi quản lý ngành, lĩnh vực.

c) *Chuyển đổi đối với người có quan hệ gia đình đồng thời đảm nhiệm các chức danh có liên quan²*

Không bố trí người có quan hệ gia đình đồng thời đảm nhiệm các chức danh có liên quan (*trường hợp đã được bố trí phải thực hiện chuyển đổi*) gồm:

- Thành viên trong cùng ban thường vụ cấp ủy, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị.

- Người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu trong cùng địa phương,

¹ Quy định số 65-QĐ/TW ngày 28/4/2022 của Bộ Chính trị về luân chuyển cán bộ.

² Khoản 5 Điều 6 Quy định số 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ.

cơ quan, đơn vị.

- Người đứng đầu cấp ủy đảng hoặc người đứng đầu cơ quan hành chính và người đứng đầu các cơ quan: Nội vụ, thanh tra, tài chính, công thương, nông nghiệp và môi trường cùng cấp ở một địa phương.

- Trong trường hợp không có phương án nhân sự đáp ứng yêu cầu mà nhân sự là người có quan hệ gia đình được tin nhiệm cao phải báo cáo và được sự đồng ý của cấp ủy cấp trên trực tiếp trước khi bố trí.

d) Chuyển đổi vị trí công tác, địa bàn, lĩnh vực đối với cán bộ, công chức, viên chức tham mưu, theo dõi, phụ trách công tác cán bộ vi phạm kỷ luật, có dư luận xấu³

2. Các trường hợp chưa thực hiện chuyển đổi vị trí công tác

Đối tượng tại điểm b khoản 1 Mục II Kế hoạch này chưa thực hiện chuyển đổi vị trí công tác trong các trường hợp sau:

- Công chức, viên chức đang trong thời gian bị xem xét, xử lý kỷ luật.
- Công chức, viên chức đang trong thời gian bị khởi tố, điều tra hoặc có liên quan đến công việc đang bị thanh tra, kiểm tra, xác minh.
- Công chức, viên chức đang điều trị bệnh hiểm nghèo được cơ quan y tế có thẩm quyền xác nhận.
- Công chức, viên chức đang đi học tập trung từ 12 tháng trở lên hoặc đang biệt phái công tác.
- Công chức, viên chức nữ đang trong thời gian mang thai hoặc nuôi con dưới 36 tháng tuổi.
- Công chức, viên chức nam giới đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi do vợ mất hoặc trong trường hợp khách quan khác.

*** Lưu ý:**

- Đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị chỉ có một vị trí trong danh mục định kỳ chuyển đổi mà vị trí này có yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ khác với các vị trí còn lại của cơ quan, tổ chức, đơn vị đó thì việc chuyển đổi do người đứng đầu cơ quan cấp trên trực tiếp lập kế hoạch chuyển đổi chung.

- Không thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức có thời gian công tác còn lại dưới 18 tháng cho đến khi đủ tuổi nghỉ hưu.

4. Thời hạn phải định kỳ chuyển đổi

Thời hạn chuyển đổi vị trí công tác đối với các trường hợp tại điểm b khoản

³ Khoản 2 Điều 6, Quy định số 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ.

1 mục II nêu trên là từ đủ 02 năm (*đủ 24 tháng*) đến đủ 05 năm (*đủ 60 tháng*) theo quy định của Bộ, ngành Trung ương thuộc phạm vi quản lý ngành, lĩnh vực. Trong trường hợp do yêu cầu nhiệm vụ, cơ quan, đơn vị, địa phương cần chuyển đổi vị trí công tác thì bộ phận tham mưu công tác tổ chức cán bộ xây dựng phương án chuyển đổi trình cấp có thẩm quyền thực hiện chuyển đổi mà không cần đủ thời gian công tác nêu trên.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Tổ chức triển khai thực hiện, quán triệt các văn bản quy định về chuyển đổi vị trí công tác và Kế hoạch này đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị, địa phương. Đồng thời, ban hành kế hoạch thực hiện chuyển đổi vị trí công tác tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Trước ngày **15/01/2026**, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác trong năm 2025 gửi về Sở Nội vụ để tổng hợp tham mưu UBND tỉnh báo cáo cấp có thẩm quyền.

2. Sở Nội vụ

- Hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra kết quả thực hiện luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Tham mưu UBND tỉnh tổng hợp kết quả, báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Nội vụ theo đúng quy định.

Trên đây là Kế hoạch của UBND tỉnh về việc chuyển đổi vị trí công tác năm 2025. Trong quá trình triển khai, thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo UBND tỉnh (*qua Sở Nội vụ*) để được xem xét, hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- TTTU (b/c);
- TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, P.NC;
- Lưu: VT, (T26KH).

CHỦ TỊCH
Je



Trần Tuệ Hiền